

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 240/2023/HS-PT
Ngày: 22 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng Cường.

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu.

Ông Võ Ngọc Giàu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Mơ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 214/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Trần Lợi T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2023/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Lợi T, sinh năm 1995 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp D, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Phạm Thị X; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra bản án còn có đại diện hợp pháp của bị hại nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Lợi T chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

Vào khoảng 18 giờ ngày 02/12/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 64K8-5511 đi trên Quốc lộ C từ xã A, huyện C về nhà T tại ấp D, xã T, huyện C. Đến khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày, đến km 00 + 500m Quốc lộ C thuộc ấp B, xã A, huyện C, đoạn đường có biển báo nguy hiểm cấm đi ngược chiều nhưng T vẫn điều khiển xe 64K8-5511 đi ngược chiều hướng Quốc lộ A – L một đoạn khoảng 300m. Khi cách khu vực giao nhau giữa quốc lộ C với lối vào cao tốc T – M khoảng 50m, T điều khiển xe 64K8-5511 đi ngược chiều qua đường theo hướng từ trái sang phải, do không chú ý quan sát nên T để xe do T điều khiển đụng vào

bên trái của xe mô tô biển số 63D1-011.07 do anh Lê Hoàng Vân H, sinh năm 1974, thường trú ấp B, xã A, điều khiển chở cháu Lê Phan Bảo C (con ruột anh H), sinh ngày 14/9/2021, cùng địa chỉ thường trú đang đi từ bên phần đường hướng Quốc lộ A – L điều khiển qua đường theo hướng từ phải sang trái, vị trí va chạm trên làn đường sát dây phân cách hướng C - Quốc lộ A. Mặc dù, biết vừa gây tai nạn nhưng T vẫn bỏ lại xe 64K8-5511 tại hiện trường rồi điện thoại nhờ anh Nguyễn Thương T1 (bạn của T), sinh năm 1995, thường trú ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, đến để chở T về nhà dùm với lý do T vừa bị Cảnh sát giao thông tạm giữ xe. Sau tai nạn, anh H và cháu C bị thương, được đưa đi cấp cứu tại phòng khám Đ, sau đó được chuyển đến bệnh viện C1 điều trị đến ngày 03/12/2022 anh H chết.

Đến khoảng 16 giờ ngày 03/12/2022, lực lượng Công an xác minh được chủ sở hữu của xe mô tô biển số 64K8-5511 là Trần Lợi T, quá trình ghi lời khai T đã thừa nhận hành vi gây ra vụ tai nạn trên rồi bỏ trốn.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 02/12/2022 của Công an huyện C xác định:

Quốc lộ C là đường thẳng được trải nhựa, bề mặt bằng phẳng. Đoạn đường xảy ra tai nạn là khu vực giao nhau giữa quốc lộ C với lối vào cao tốc T - M. Theo hướng C - Quốc lộ A qua khu vực giao lộ có dây phân cách cứng bằng bê tông chia đường thành 02 phần đường riêng biệt. Phần đường hướng C - Quốc lộ A qua giao lộ có 04 làn đường: 03 làn đường bên ngoài từ trái qua phải có cùng chiều rộng 3,6m, làn đường trong cùng bên phải có chiều rộng 2,5m. Trên phần đầu dây phân cách cứng có gắn trụ biển báo phía trên là cấm đi ngược chiều và phía dưới là biển báo hướng phải đi vòng chướng ngại vật chỉ được vòng sang phải.

Chọn hướng C - Quốc lộ A làm hướng đi chính, mép chuẩn là đầu vạch kẻ đường cho người đi bộ, mốc chuẩn A là tâm vạch kẻ đầu dây phân cách cứng bằng bê tông theo hướng đi chính.

Vết cày của xe 64K8 – 5511 nằm trên phần đường C - Quốc lộ A, vết cày dạng thẳng không liên tục dài 1,15m theo chiều hướng vết cày ngược chiều, bắt đầu từ trái sang phải theo hướng từ Quốc lộ A chệch lên về hướng C, điểm đầu vết cày kéo vuông góc đến đầu vạch cho người đi bộ là 1,1m và kéo đến tâm vạch kẻ đầu dây phân cách là 5,8m, điểm cuối vết cày kéo đến trục sau xe 64K8 – 5511 là 1,10m.

Vị trí xe 64K8 – 5511 ngã trên phần đường C - Quốc lộ A, xe ngã nghiêng qua phải đầu xe quay về hướng C, đuôi xe quay về hướng Quốc lộ A, kéo vuông góc đến đầu vạch cho người đi bộ là 2,15m và kéo đến tâm vạch kẻ đầu dây phân cách là 08m. Trục trước kéo đến tâm vạch kẻ đầu dây phân cách cứng là 8,75m.

Vết cày của xe 63D1-011.07 bên phần đường C - Quốc lộ A, vết cày dạng thẳng không liên tục dài 1,60m theo chiều hướng vết cày ngược chiều bắt đầu từ hướng Quốc lộ A - C, có điểm đầu vết cày kéo vuông góc đến vạch cho người đi bộ là 2,85m và cách điểm cuối vết cày của xe 64K8 – 5511 là 1,4m, điểm cuối vết cày nằm ngay bên dưới đầu gác chân trước bên trái của xe 63D1-011.07.

Vị trí xe 63D1-011.07 ngã bên phần đường C - Quốc lộ A, xe ngã nghiêng qua trái đầu xe quay về hướng C, đuôi xe quay về hướng Quốc lộ A, trục sau kéo vuông góc đến đầu vạch kẻ cho người đi bộ là 3,75m và cách trục trước xe 64K8 – 5511 là 1,55m, trục trước cách trục trước xe 64K8 – 5511 là 1,95m.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 64K8-5511 ngày 02/12/2022 của Công an huyện C xác định: mũ ốp tay ghi đồng phía trước bụng hờ, bề, mũ ốp đèn chiếu sáng phía trước bề; đầu tay ghi đồng bên phải trầy xước, rách bọc cao su kích thước (3,5 x 3,5)cm; đầu tay thắng bên phải trầy xước kim loại kích thước (0,8 x 0,5)cm; bửng chắn gió bên phải bề; bửng chắn gió bên trái gãy rời khỏi vị trí thiết kế; vành chắn bùn trước bề; vành mâm bánh trước bên phải cong vênh biến dạng kích thước (13 x 0,5)cm; lốp bánh xe trước mất hơi, mặt ngoài bên phải chà xát cao su kích thước (20x3,5)cm; đầu gác chân trước bên phải trầy xước mài mòn cao su, kim loại kích thước (4,5 x 3,5)cm; đầu gác chân trước bên trái trầy xước mài mòn cao su, kim loại kích thước (2,8 x 2,5)cm; kính chiếu hậu bên trái mất.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 63D1-011.07 ngày 03/12/2022 của Công an huyện C xác định: mũ ốp kính chiếu hậu bên trái trầy xước kích thước (2,8 x 1,5)cm; mũ ốp ghi đồng bên trái trầy xước kích thước (1 x 0,3)cm; đầu tay cầm ghi đồng bên trái trầy xước kim loại kích thước (1,2 x 0,5)cm; thanh ngang bên trái của ghế ngồi em bé bắt vào бага xe bị thủng móp; mũ ốp sườn bên trái trầy xước kích thước (14 x 4,8)cm; đầu gác chân trước bên trái mài mòn cao su, kim loại, gác chân trước bên trái cong đẩy về sau; cần số bên trái cong vênh đẩy sát vào lốc máy xe; đầu cần đạp chân chống đứng bên trái mài mòn kim loại dính bụi bê tông kích thước (1 x 1)cm.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 138/PY-PC09 ngày 11/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh T xác định: Lê Hoàng Văn H chết do chấn thương sọ não.

Lỗi dẫn đến tai nạn giao thông là do Trần Lợi T điều khiển xe mô tô biển số 64K8-5511 khi chưa được cấp giấy phép lái xe hạng A1, không đi bên phải theo chiều đi của mình và trốn tránh trách nhiệm sau khi gây tai nạn.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Lợi T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Lợi T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 10 năm 2023, bị cáo Trần Lợi T kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Lợi T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, đồng thời giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là có phần quá nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đơn xác nhận bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Lợi T đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã xử, lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 02/12/2022, tại km 00 + 500m, quốc lộ C thuộc ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Trần Lợi T chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đã điều khiển xe mô tô biển số 64K8 -5511 có dung tích xi lanh 108cm³ không đi bên phải theo chiều đi của mình và không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn. Hậu quả làm anh Lê Hoàng Vân H chết, sau tai nạn T đã bỏ chạy khỏi hiện trường. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Trần Lợi T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bởi lẽ, phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ đòi hỏi mọi người khi tham gia đều phải tuyệt đối nghiêm chỉnh chấp hành, đối với bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định khi tham gia giao thông lại không chấp hành luật giao thông đường bộ để xảy ra tai nạn hậu quả làm anh Lê Hoàng Vân H chết, đã gây đau thương mất mát không gì bù đắp được cho gia đình bị hại, ngoài ra sau khi gây tai nạn bị cáo bỏ trốn khỏi hiện trường, cho nên phải được xét xử thoả đáng để nhằm răn đe và phòng ngừa.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi do bị cáo thực hiện, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo mức án 04 năm tù là có phần quá nghiêm và nặng. Bởi lẽ, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý vì chưa có giấy phép lái xe hạng A1, hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không ruộng vườn chỉ sống bằng nghề làm thuê, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có bổ sung đơn của đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn, đây là tình tiết mới. Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tù có thời hạn nhưng không áp dụng

Điều 38 Bộ luật Hình sự là thiếu sót, Hội đồng xét xử phúc thẩm bổ sung cho phù hợp.

[4] Xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Lợi T.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Trần Lợi T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Lợi T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Lợi T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Hùng Cường

